TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH YÊN BÁI
KHOA XÉT NGHIỆM – CĐHA – TDCN

Số 496, Đ. Hòa Bình, TP.Yên Bái, Tỉnh Yên Bái; ĐT: 0911439955; cdcyenbai@gmail.com

Số: HĐ2404-22

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

CTCP CẤP NƯỚC & XÂY DỰNG YÊN BÁI
ĐẾN Số: 115
Ngày 25/4/2024
Chuyển:

1. Tên mẫu : Nước bể chứa
2. Nơi gửi mẫu : Công ty cổ phần cấp nước và xây dựng Yên Bái
   Số 211, Đ. Nguyễn Phúc, P. Nguyễn Phúc, TP. Yên Bái.
3. Số lượng mẫu : 01
4. Thời gian lưu mẫu : Không lưu mẫu
5. Ngày nhận mẫu : 09/04/2024
6. Thời gian thử nghiệm : Từ 09/04/2024 đến 15/04/2024
7. Mô tả mẫu : Mẫu được chứa trong 02 chai nhựa dung tích 500 ml, nút xoáy kín, không có tem nhãn.

TT	*Chỉ tiêu*	*Đơn vị*	*Phương pháp*	*Giới hạn tối đa tham khảo* QCĐP 01:2022/YB	*Kết quả*
1	Coliform*	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 3	KPH
2	E.coli*	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 1	KPH
3	Clo dư tự do*	mg/l	TCVN 6225-2:2021	Trong khoảng 0,2 – 1,0	0,355
4	Độ đục*	NTU	SMEWW 2130-B	2	0,21
5	Màu sắc*	TCU	TCVN 6185:2015	15	7,4
6	Mùi vị	-	Cảm quan	Không có mùi vị lạ	Mùi clo
7	pH*	-	TCVN 6492:2011	Trong khoảng 6,0 - 8,5	8,0

Ngày 15 tháng 4 năm 2024

P. TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM

ilac-MRA BUREAU OF ACCREDITATION VIETNAM VILAS 536

Đỗ Trung Kiên

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

SỞ Y TẾ TỈNH YÊN BÁI TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trọng Phú

Ghi chú: 1. KPH: Không phát hiện, (nghĩa là nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp)
2. Phiếu kiểm nghiệm này chỉ có giá trị đối với mẫu thử được gửi tới Trung tâm;Tên mẫu và địa chỉ mẫu ghi theo yêu cầu của khách hàng
3.Các chỉ tiêu đánh dấu (*) là các chỉ tiêu được công nhận VILAS
4. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH YÊN BÁI
KHOA XÉT NGHIỆM – CĐHA – TDCN

Số 496, Đ. Hòa Bình, TP.Yên Bái, Tỉnh Yên Bái; ĐT: 0911439955; cdcyenbai@gmail.com

Số: HĐ2404-23

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

1. Tên mẫu : Nước giữa mạng - Lê Thị Bình, đường Thanh Niên, P. Hồng Hà
2. Nơi gửi mẫu : Công ty cổ phần cấp nước và xây dựng Yên Bái
   Số 211, Đ. Nguyễn Phúc, P. Nguyễn Phúc, TP. Yên Bái.
3. Số lượng mẫu : 01
4. Thời gian lưu mẫu : Không lưu mẫu
5. Ngày nhận mẫu : 09/04/2024
6. Thời gian thử nghiệm : Từ 09/04/2024 đến 15/04/2024
7. Mô tả mẫu : Mẫu được chứa trong 02 chai nhựa dung tích 500 ml, nút xoáy kín, không có tem nhãn.

TT	*Chỉ tiêu*	*Đơn vị*	*Phương pháp*	*Giới hạn tối đa tham khảo* QCĐP 01:2022/YB	*Kết quả*
1	Coliform*	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 3	KPH
2	E.coli*	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 1	KPH
3	Clo dư tự do*	mg/l	TCVN 6225-2:2021	Trong khoảng 0,2 – 1,0	0,352
4	Độ đục*	NTU	SMEWW 2130-B	2	0,17
5	Màu sắc*	TCU	TCVN 6185:2015	15	6,9
6	Mùi vị	-	Cảm quan	Không có mùi vị lạ	Mùi clo
7	pH*	-	TCVN 6492:2011	Trong khoảng 6,0 - 8,5	8,21

Ngày 15 tháng 4 năm 2024

P. TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM | **LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**

ilac-MRA BUREAU OF ACCREDITATION VIETNAM VILAS 536

SỞ Y TẾ TỈNH YÊN BÁI TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Đỗ Trung Kiên | PHÓ GIÁM ĐỐC Nguyễn Trọng Phú

Ghi chú: 1. KPH: Không phát hiện, (nghĩa là nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp)
2. Phiếu kiểm nghiệm này chỉ có giá trị đối với mẫu thử được gửi tới Trung tâm;Tên mẫu và địa chỉ mẫu ghi theo yêu cầu của khách hàng
3.Các chỉ tiêu đánh dấu (*) là các chỉ tiêu được công nhận VILAS
4. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định

VILAS 536

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH YÊN BÁI
KHOA XÉT NGHIỆM – CĐHA – TDCN

Số 496, Đ. Hòa Bình, TP.Yên Bái, Tỉnh Yên Bái; ĐT: 0911439955; cdcyenbai@gmail.com

Số: HĐ2404-24

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

1. Tên mẫu : Nước vòi xa - Hoàng Văn Nắng, tổ 2, P. Hợp Minh
2. Nơi gửi mẫu : Công ty cổ phần cấp nước và xây dựng Yên Bái
   Số 211, D. Nguyễn Phúc, P. Nguyễn Phúc, TP. Yên Bái.
3. Số lượng mẫu : 01
4. Thời gian lưu mẫu : Không lưu mẫu
5. Ngày nhận mẫu : 09/04/2024
6. Thời gian thử nghiệm : Từ 09/04/2024 đến 15/04/2024
7. Mô tả mẫu : Mẫu được chứa trong 02 chai nhựa dung tích 500 ml, nút xoáy kín, không có tem nhãn.

TT	*Chỉ tiêu*	*Đơn vị*	*Phương pháp*	*Giới hạn tối đa tham khảo* QCĐP 01:2022/YB	*Kết quả*
1	Coliform*	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 3	KPH
2	E.coli*	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 1	KPH
3	Clo dư tự do*	mg/l	TCVN 6225-2:2021	Trong khoảng 0,2 – 1,0	0,34
4	Độ đục*	NTU	SMEWW 2130-B	2	0,25
5	Màu sắc*	TCU	TCVN 6185:2015	15	7,4
6	Mùi vị	-	Cảm quan	Không có mùi vị lạ	Mùi clo
7	pH*	-	TCVN 6492:2011	Trong khoảng 6,0 - 8,5	8,13

Ngày 15 tháng 4 năm 2024

P. TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM | **LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**

ilac-MRA BUREAU OF ACCREDITATION VIETNAM VILAS 536

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH YÊN BÁI

Đỗ Trung Kiên

PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trọng Phú

Ghi chú: 1. KPH: Không phát hiện, (nghĩa là nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp)
2. Phiếu kiểm nghiệm này chỉ có giá trị đối với mẫu thử được gửi tới Trung tâm;Tên mẫu và địa chỉ mẫu ghi theo yêu cầu của khách hàng
3.Các chỉ tiêu đánh dấu (*) là các chỉ tiêu được công nhận VILAS
4. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định